

KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

TƯỜNG TƯỞNG

Một đứa trẻ không đọc được chữ trên bảng ở trường học. Bạn nghĩ điều này có thể ảnh hưởng đến cuộc sống của đứa trẻ thế nào?


Một trường học mời bạn khám mắt cho trẻ em. Bạn sẽ mất rất nhiều thời gian để khám mắt đầy đủ cho tất cả những trẻ em ở đây. Bạn sẽ làm những khám nghiệm gì để phát hiện những trẻ em cần được chuyển đi để khám đầy đủ hơn?

BẠN SẼ HỌC ĐƯỢC GÌ



Khi học xong bài này, bạn phải có khả năng:

- Giải thích tại sao khám sàng lọc thị lực lại quan trọng
- Lập kế hoạch và thực hiện một chương trình khám sàng lọc
- Biết được khi nào cần chuyển một bệnh nhân sau khi khám sàng lọc.





KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC


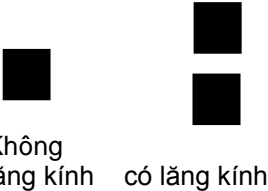

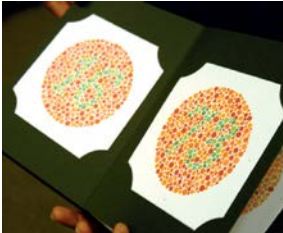
KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC LÀ GÌ?	<ul style="list-style-type: none"> Hầu hết mọi người chỉ đi khám mắt nếu họ nghĩ rằng mình có vấn đề về mắt Nhiều bệnh mắt không có triệu chứng, do đó người ta có thể không biết rằng mình có vấn đề Khám sàng lọc thị lực sử dụng các khám nghiệm nhanh và cơ bản để: <ul style="list-style-type: none"> phát hiện những người nào cần được khám chi tiết hơn sàng lọc một số lớn người trong một thời gian ngắn.
TAI SAO KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC LẠI QUAN TRỌNG?	<p>Khám sàng lọc thị lực quan trọng để:</p> <ul style="list-style-type: none"> Phát hiện những người cần đeo kính để nhìn rõ Phát hiện những người cần được khám bác sĩ Phát hiện sớm các bệnh mắt để có thể điều trị trước khi bệnh nhân bị tổn hại thị lực vĩnh viễn.
	<ul style="list-style-type: none"> Cần nhớ rằng khám sàng lọc thị lực không thực sự cho biết CÁI GÌ là bất thường ở mắt một người <ul style="list-style-type: none"> → Nó chỉ cho biết cái gì đó CÓ THỂ bất thường, cần được khám thêm.

TỔ CHỨC KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

NHỮNG AI CẦN KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC?	<ul style="list-style-type: none"> • Khám sàng lọc thị lực cần cần nhằm vào các nhóm có nguy cơ có những vấn đề thị lực không được phát hiện, như là: <ul style="list-style-type: none"> – Những người bị đái tháo đường – Những người trên 45 tuổi – Những người nghèo • Cần sàng lọc các nhóm sẽ được lợi nhiều nhất từ việc can thiệp sớm, như là trẻ trước tuổi đi học và học sinh • Cần phát hiện xem có các nhóm nguy cơ khác trong cộng đồng của chúng ta không. Họ là ai?
TỔ CHỨC KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC THẾ NÀO?	<ul style="list-style-type: none"> • Nghĩ về các nhóm người có thể được lợi từ khám sàng lọc thị lực, chẳng hạn: <ul style="list-style-type: none"> – Trẻ em học sinh – Công nhân – Các nhóm thanh niên • Liên hệ với họ và hỏi xem bạn có thể khám sàng lọc thị lực cho họ không • Sắp xếp ngày và thời gian để khám sàng lọc thị lực • Sau đó gửi thư đề khẳng định những sắp xếp đã được bàn qua điện thoại • Nếu khám sàng lọc thị lực cho trẻ em (dưới 18 tuổi), cần gửi giấy đồng ý để cha mẹ kí trước khi tiến hành khám • Chỉ khám những trẻ em mà cha mẹ đã kí giấy đồng ý.
TÔI CẦN DỤNG CỤ GÌ?	<div data-bbox="435 945 839 1514" data-label="Image">  </div> <p>Hình 1: Dụng cụ cần thiết để khám sàng lọc thị lực</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bảng TL xa và gần <ul style="list-style-type: none"> – Nên dùng bảng chữ E kèm theo một chữ E rời để người ta có thể xoay theo hướng chữ E trên bảng TL – Cũng có thể yêu cầu bệnh nhân dùng tay để chỉ hướng của chữ thử. • Thước dây hoặc dây thừng đã đo trước <ul style="list-style-type: none"> – Để đo chính xác khoảng cách tới bảng TL (thường 3 m hoặc 6 m tùy theo bảng TL được dùng) • Đèn pin • Lăng kính <ul style="list-style-type: none"> – Plano ở mắt phải – 6 Δ đáy dưới ở mắt trái • Kính +2.00D (hoặc +2.00D ở gọng thử) • Bảng sắc giác Ishihara (nếu có) • Phiếu ghi kết quả (đủ cho số người được khám sàng lọc thị lực) • Thư chuyển đi khám mắt cho những người thị lực kém qua khám sàng lọc thị lực.
BỐ TRÍ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC THẾ NÀO?	<ul style="list-style-type: none"> • Chọn một chỗ có ánh sáng tốt • Đo và treo bảng TL cách 3 m (hoặc khoảng cách đúng với bảng TL bạn dùng) • Đánh dấu trên sàn vị trí bệnh nhân ngồi/đứng • Bố trí nơi chờ cho những người chờ khám để họ không nhìn thấy bảng TL – việc này để đảm bảo họ không nhớ được các chữ trên bảng.
	<ul style="list-style-type: none"> • KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC CÓ THỂ PHÁT HIỆN TẬT KHÚC XẠ KHÔNG ĐƯỢC CHỈNH KÍNH: • Tật khúc xạ không được chỉnh kính là nguyên nhân hàng đầu của giảm thị lực trên thế giới • Khám sàng lọc thị lực có thể giúp phát hiện những người có tật khúc xạ không được chỉnh kính để có thể chuyển họ đi khám mắt đầy đủ và cấp kính.

CÁC TEST KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

HỎI VỀ CÁC TRIỆU CHỨNG VÀ BỆNH:	 <ul style="list-style-type: none"> Hỏi bệnh nhân: <ul style="list-style-type: none"> Họ có vấn đề gì về mắt không Họ có bệnh gì không (các bệnh như đái tháo đường hoặc tăng huyết áp có thể ảnh hưởng đến mắt) Chuyển bệnh nhân đi khám mắt đầy đủ nếu họ: <ul style="list-style-type: none"> Phản nản nhìn kém ở xa hoặc gần Có đau đầu hoặc đau mắt, đặc biệt là sau khi đọc sách một lúc lâu Có nhìn kém trong đêm Đã được chẩn đoán đái tháo đường hoặc tăng huyết áp.
HỎI GIÁO VIÊN VÀ CHA MẸ VỀ ĐỨA TRẺ:	 <ul style="list-style-type: none"> Chuyển bệnh nhân đi khám mắt đầy đủ nếu cha mẹ hoặc giáo viên thấy rằng đứa trẻ: <ul style="list-style-type: none"> Đọc sách ở rất gần mắt Ngồi gần TV hoặc bảng đen Nheo mắt khi nhìn xa Kém tập trung ở lớp học Bỏ sót các chữ hoặc câu khi đọc Chớp mắt hoặc dụi mắt nhiều Nghiêng đầu để dùng một mắt nhiều hơn là mắt kia.
ĐO THỊ LỰC XA:	 <ul style="list-style-type: none"> Dùng bảng chữ hoặc bảng chữ E ở khoảng cách đúng (thường 3 m) Nếu bệnh nhân có kính nhìn xa thì cần đeo kính để thử TL Bệnh nhân che mắt trái trước để đo TL mắt phải Yêu cầu bệnh nhân đọc các số hoặc chữ hoặc nhận biết hướng của chữ E trên bảng TL Lặp lại ở mắt trái Ghi dòng nhỏ nhất trên bảng TL mà bệnh nhân có thể đọc đúng với từng mắt và với cả 2 mắt đồng thời Chuyển bệnh nhân đi khám mắt đầy đủ nếu: <ul style="list-style-type: none"> TL không hơn 6/9 ở mỗi mắt hoặc với cả 2 mắt đồng thời.
ĐO THỊ LỰC GẦN:	 <ul style="list-style-type: none"> Nếu bệnh nhân dùng kính đọc sách hoặc nhìn gần thì cần đeo kính để thử TL gần Đối với những người dưới 35 tuổi, cầm bảng TL gần ở cách mắt 20 cm Đối với những người trên 35 tuổi, cầm bảng TL gần ở cách mắt 40 cm Yêu cầu bệnh nhân đọc các số hoặc chữ trên bảng TL gần, hoặc nhận biết hướng của chữ E trên bảng Ghi dòng nhỏ nhất mà bệnh nhân có thể đọc đúng Chuyển bệnh nhân đi khám mắt đầy đủ nếu: <ul style="list-style-type: none"> Bệnh nhân không đọc được các chữ ở dòng nhỏ nhất của bảng TL gần (N6).

QUAN SÁT MẮT BẰNG MỘT ĐÈN PIN HOẶC VỚI ĐỦ ÁNH SÁNG:	 <ul style="list-style-type: none"> • Tìm các bất thường ở phần ngoài mắt • Chuyển bệnh nhân đi khám mắt nếu có: <ul style="list-style-type: none"> – Chảy nước mắt, hoặc có nhiều tiết tố – Mắt đỏ hoặc đau – Sụp mi – Những cục lồi ở trên hoặc ở quanh mi mắt – 2 đồng tử kích thước không bằng nhau – Đồng tử màu trắng – Một mắt lệch ra ngoài, vào trong, lên trên hoặc xuống dưới – Các mảng trắng trên giác mạc.
TEST LĂNG KÍNH ĐỌC:	 <ul style="list-style-type: none"> • Đặt lăng kính trước mắt bệnh nhân • Yêu cầu bệnh nhân nhìn vào một vật tiêu đơn giản như là một hình vuông và cho bạn biết họ thấy gì • Bệnh nhân phải có song thị (nhìn thấy 2 hình) khi đeo lăng kính • Chuyển bệnh nhân đi khám mắt nếu họ chỉ thấy một vật tiêu khi đeo lăng kính.
TEST KÍNH CỘNG:	 <ul style="list-style-type: none"> • Đặt kính +2.00 D trước mắt bệnh nhân • Yêu cầu bệnh nhân cho biết dòng chữ, số hoặc các chữ E nhỏ nhất có thể đọc đúng • Ghi dòng nhỏ nhất mà bệnh nhân có thể đọc đúng khi đeo kính +2.00 D • Chuyển bệnh nhân đi khám mắt nếu TL không giảm ít nhất 2 dòng qua kính +2.00 D.
SẮC GIÁC:	 <ul style="list-style-type: none"> • Dùng các bảng 1 đến 12 của quyển sắc giác Ishihara (nếu có) • Cầm bảng sắc giác ở cách bệnh nhân khoảng 75 cm • Tham khảo bảng kèm theo quyển sắc giác để biết các số đúng mà bệnh nhân cần nhận biết được • Nếu bệnh nhân đọc sai 2 bảng trở lên thì là có tổn hại sắc giác • Mặc dù không cần phải chuyển một người có tổn hại sắc giác đi khám mắt nhưng nên thông báo điều này cho cha mẹ hoặc giáo viên.

CÁC TỜ MẪU ĐỂ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

Các tờ mẫu cần thiết để khám sàng lọc thị lực gồm có:

GIẤY ĐỒNG Ý KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC:	<ul style="list-style-type: none">– Giấy này cần để gửi cho cha mẹ hoặc người giám hộ (hoặc giáo viên nếu cần) của trẻ em được khám sàng lọc thị lực– Giấy này thường được gửi vài tuần trước khi tiến hành khám sàng lọc thị lực– Cha mẹ cần kí và gửi trả lại giấy này để đồng ý cho con của họ tham gia khám sàng lọc thị lực– Bạn chỉ có thể tiến hành khám sàng lọc thị lực cho một đứa trẻ nếu cha mẹ của nó kí giấy đồng ý
KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC (NGƯỜI LỚN):	<ul style="list-style-type: none">– Giấy này được dùng để cung cấp kết quả khám sàng lọc thị lực cho những người lớn– Nó cho người ta biết là họ có cần khám mắt toàn diện không
KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC (TRẺ EM):	<ul style="list-style-type: none">– Giấy này được dùng để cung cấp cho cha mẹ kết quả khám sàng lọc thị lực của con họ– Nó cho cha mẹ hoặc người giám hộ biết con của họ có cần khám mắt toàn diện không
HỒ SƠ LƯU KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC:	<ul style="list-style-type: none">– Đây là một hồ sơ bạn cần hoàn thành và bảo quản– Nó chứa những chi tiết khám sàng lọc thị lực của mỗi người được khám và việc họ có được chuyển đi khám thêm về mắt không.

Các tờ mẫu khám sàng lọc thị lực thường được in có đầu đề của bệnh viện hoặc cơ quan của bạn.

Dưới đây là các thí dụ tờ mẫu khám sàng lọc thị lực.

MẪU ĐỒNG Ý KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

Kính gửi phụ huynh/người giám hộ,

Trong chương trình _____, chúng tôi sẽ thực hiện khám sàng lọc thị lực tại trường học vào ngày _____.

Nếu quý vị muốn con mình được kiểm tra thị lực, xin điền vào mẫu đồng ý dưới đây và gửi lại cho nhà trường trước ngày _____.

Nếu con quý vị không vượt qua được sàng lọc thị lực thì cháu nên gặp bác sĩ mắt để được khám mắt toàn diện hơn, và việc này có thể được sắp xếp tại _____.

Nếu quý vị muốn có thêm thông tin về khám sàng lọc thị lực, xin liên hệ với _____

vào ngày _____.

Kính thư,

TÊN VÀ CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI SẮP XẾP KHÁM SÀNG LỌC

Tên học sinh:	
Ngày sinh	
Lớp / Tên giáo viên	

Tôi đồng ý để con tôi được khám sàng lọc thị lực

Chữ kí của phụ huynh / Người giám hộ:		Ngày:	____ / ____ / ____
--	--	--------------	--------------------

KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC (TRẺ EM)

Kính gửi Phụ huynh /Người giám hộ,

Trong chương trình _____, chúng tôi đã khám sàng lọc thị lực ở trường học của con quý vị.

Dưới đây là kết quả khám sàng lọc thị lực của con quý vị:

Tên học sinh:	
Ngày sinh:	
Trường:	
Lớp / giáo viên:	
Ngày khám sàng lọc:	

Con quý vị có **thị lực bình thường**, và hiện tại không cần khám thêm thị lực.

HOẶC

Con của quý vị cần được **khám thêm thị lực** bởi nhà khúc xạ nhãn khoa hoặc bác sĩ mắt. Khám sàng lọc thị lực cho thấy cháu có vấn đề:

Xin liên hệ với _____ vào ngày _____ hoặc nhân viên chăm sóc mắt của địa phương để đặt hẹn.

Chú ý:

"Khám sàng lọc thị lực" không phải là khám mắt đầy đủ. Mặc dù nó có một số test để nhận biết được con quý vị có vấn đề về thị giác, nhưng đây không phải là các khám nghiệm để phát hiện bệnh mắt hoặc tật khúc xạ

Chữ kí của người khám:		Ngày:	
Tên người khám:			

KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC (NGƯỜI LỚN)

Dưới đây là kết quả khám sàng lọc thị lực của bạn với _____ hôm nay.

Tên:	
Ngày sinh:	
Ngày khám sàng lọc:	

<input type="checkbox"/>	Bạn có thị lực bình thường , và hiện tại không cần khám thêm thị lực.
--------------------------	--

HOẶC

<input type="checkbox"/>	<p>Bạn nên gặp bác sĩ mắt để khám thêm thị lực. Khám sàng lọc thị lực cho thấy bạn có vấn đề với:</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>_____</p> <p>Xin liên hệ với _____ vào ngày _____ hoặc nhân viên chăm sóc mắt của địa phương để đặt hẹn.</p>
--------------------------	--

Chú ý:

"khám sàng lọc thị lực" không phải là khám mắt đầy đủ. Mặc dù nó có một số test để nhận biết được con quý vị có vấn đề về thị giác, nhưng đây không phải là các khám nghiệm để phát hiện bệnh mắt hoặc tật khúc xạ

Chữ kí của người khám:		Ngày:	
Tên người khám:			

HỒ SƠ LƯU KẾT QUẢ KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC

Tên người khám:				Địa điểm khám:				Đ = Đạt Kđ = Không đạt n = Nữ N = Nam C = Có K = Không				
Ngày khám:												
Name:	Age:	Giới tính:	Đái tháo đường:	Triệu chứng:	Dấu hiệu:	TL khi đến:		TL gần:	Kính cộng:	Thị giác 2 mắt:	Sắc giác:	Chuyển?
						MP	MT					
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K
		n N	C K						Kđ Đ	Kđ Đ	Kđ Đ	C K

Tất cả những trường hợp không đạt cần được chuyển cho nhà khúc xạ nhãn khoa hoặc bác sĩ mắt

CẦN LÀM GÌ SAU KHI KHÁM SÀNG LỌC THỊ LỰC?

- Sau khi khám sàng lọc thị lực, cần phải theo dõi
 - để đảm bảo rằng những người được chuyển đi khám thêm về mắt có tới nơi được chuyển
- Chúng ta thường không khám sàng lọc thị lực nếu không có một người hành nghề chăm sóc mắt có khả năng khám mắt cho bất kì người nào được chuyển đến
- Cũng cần giải thích cho những người được khám thêm về mắt là tại sao họ cần kính và/hoặc thuốc và cách dùng thế nào. Cũng cần khuyến khích bệnh nhân quay lại để kiểm tra mắt định kì (theo lời khuyên của bác sĩ hoặc người hành nghề chăm sóc mắt).

CÂU HỎI TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Sự khác nhau giữa khám sàng lọc thị lực và khám mắt đầy đủ là gì?

2. Khi nào bạn cần mẫu đồng ý để tiến hành khám sàng lọc thị lực?

3. Trong khi khám sàng lọc thị lực, một bệnh nhân nói rằng thị lực xa của mình không tốt. Khi kiểm tra TL thì bạn thấy bình thường. Bạn có cần chuyển đi khám mắt không? Tại sao?

4. Hãy nêu 3 đơn vị mà bạn chọn để khám sàng lọc. Tại sao bạn chọn các đơn vị này?
